

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường
trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Luật Giá ngày 19/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 20/2017/TT-BTNMT ngày 08/8/2017 ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động quan trắc môi trường; số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính: số 45/2024/TT-BTC ngày 01/7/2024 ban hành phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá; số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường; số 31/2023/TT-BTC ngày 25/5/2023, số 94/2024/TT-BTC ngày 31/12/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 4167/TTr-SNNMT ngày 14/8/2025 (kèm Báo cáo thẩm định số 849/BC-SNNMT ngày 11/8/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường; Biên bản làm việc giữa Sở Nông nghiệp và Môi trường với Sở Tài chính, Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường; đề nghị của Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường tại các Văn bản: số 13/TTQT-HCTC ngày 17/4/2025, số 29/TTQT-QT ngày 27/5/2025, số 54/TTQT-QT ngày 08/8/2025);

Thực hiện kết luận của UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 21/11/2025 (Thông báo số 635/TB-UBND ngày 21/11/2025).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng), bao gồm:

Phụ lục 01. Giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường không khí ngoài trời, tiếng ồn và độ rung.

Phụ lục 02. Giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường nước mặt lục địa.

Phụ lục 03. Giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường đất.

Phụ lục 04. Giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường nước dưới đất.

Phụ lục 05. Giá sản phẩm hoạt động quan trắc chất lượng nước mưa.

Phụ lục 06. Giá sản phẩm hoạt động quan trắc chất lượng nước biển.

Phụ lục 07. Giá sản phẩm hoạt động quan trắc phóng xạ.

Phụ lục 08. Giá sản phẩm hoạt động quan trắc khí thải.

Phụ lục 09. Giá sản phẩm hoạt động quan trắc nước thải.

Phụ lục 10. Giá sản phẩm hoạt động quan trắc chất lượng trầm tích.

Phụ lục 11. Giá sản phẩm hoạt động quan trắc chất thải.

Phụ lục 12. Giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường của trạm quan trắc môi trường không khí tự động liên tục.

Phụ lục 13. Giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường của trạm quan trắc môi trường nước mặt tự động liên tục.

(chi tiết tại các Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Mức giá quy định tại Điều 1 Quyết định này áp dụng đối với cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức và cá nhân có liên quan thực hiện các dự án, đề án, chương trình, nhiệm vụ quan trắc môi trường có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, tổ chức triển khai và kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo đúng quy định; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc (nếu có) để đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với quy định pháp luật.

3. Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường (đơn vị lập phương án giá), Sở Nông nghiệp và Môi trường (đơn vị thẩm định, trình phương án giá) và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về tính chính xác, phù hợp của hồ sơ, nội dung, thông tin, phương pháp tính toán, số liệu, mức giá, kết quả thẩm định, tham mưu, đề xuất tại các Văn bản nêu trên và quá trình tổ chức thực hiện, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật về giá, pháp luật về bảo vệ môi trường và quy định pháp luật có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Nội vụ; Giám đốc Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi

trường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm CB - TH tỉnh;
- Lưu: VT, TH₅.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Hồ Huy Thành